

UBND TỈNH SÓC TRĂNG
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1935 /SNV-CCVC

Sóc Trăng, ngày 20 tháng 9 năm 2021

V/v phê duyệt danh sách học viên
tham gia lớp bồi dưỡng Quản lý
nhà nước ngạch Chuyên viên
năm 2021

Kính gửi: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị.

Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND 27/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 12/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2021;

Theo đề nghị của lãnh đạo của các đơn vị.

Sở Nội vụ phê duyệt danh sách lớp bồi dưỡng Quản lý nhà nước ngạch Chuyên viên năm 2021, cụ thể như sau:

(Kèm theo danh sách)

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị thông báo đến các học viên có tên trong danh sách nhập học theo thời gian, địa điểm như sau:

- Thời gian học: 10 tuần (học các ngày Thứ Bảy, Chủ Nhật), Lễ khai giảng lúc 08h00 ngày 25/9/2021 (ngày Thứ Bảy).

- Địa điểm học tại tỉnh Sóc Trăng - Hình thức học: Trực tuyến (online).

- Kinh phí tham gia lớp học: Do đơn vị chi từ nguồn thu sự nghiệp, kinh phí đào tạo của cơ quan nhà nước hoặc cá nhân đóng góp dưới hình thức học phí cho nhà trường. Mức học phí 2,5 triệu đồng/học viên/khóa học.

- Đơn vị phối hợp mở lớp: Phân hiệu Trường Đại học Nội vụ Hà Nội tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Danh sách được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Sở Nội vụ: <http://sonoivu.soctrang.gov.vn> → mục Thông báo - Hướng dẫn.

Đề nghị các học viên dự khai giảng và tham gia lớp học đầy đủ theo quy định của nhà trường./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PNV cấp huyện;
- Đăng Website Sở NV;
- Lưu: VP.

GIÁM ĐỐC



Trần Phước Vĩnh

UBND TỈNH SÓC TRĂNG

SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỌC VIÊN THAM GIA CÁC LỚP BỒI DƯỠNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC NGẠCH CHUYÊN VIÊN NĂM 2021
(KINH PHÍ DO ĐƠN VỊ HỖ TRỢ HOẶC CÁ NHÂN TỰ TÚC)**

(Kèm theo Công văn số 1935 /SNV-CCVC ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Giám đốc Sở Nội vụ)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức vụ	Đơn vị công tác	Trình độ Đại học	Mã ngạch	Số điện thoại
		Nam	Nữ						
1	Lê Đại An	1994		Kinh	Cán bộ Thanh tra	Công an tỉnh	X		0345664767
2	Trương Minh Tân	15/02/1981		Kinh	Cán sự, Phòng Giám định BHYT	Bảo hiểm xã hội tỉnh	X	01.004	0939 69 67 68
3	Nguyễn Thị Bích Tuyền		26/10/1983	Kinh	Cán sự BHXH huyện Mỹ Xuyên	Bảo hiểm xã hội tỉnh	X	01.004	094 4529299
4	Huỳnh Tiến Dũng (Lớp trưởng)	30/04/1976		Kinh	Phó Chi cục trưởng Chi cục Thống kê khu vực Châu Thành - Mỹ Tú	Cục Thống kê tỉnh Sóc Trăng	X	23263	0919852890
5	Lục Thanh Nhân	01/01/1983		Kinh	Thống kê viên Trung cấp, Chi cục Thống kê khu vực Châu Thành - Mỹ Tú	Cục Thống kê tỉnh Sóc Trăng	X	23265	0964770883
6	Trần Quốc Hưng	22/02/1981		Hoa	Chấp hành viên sơ cấp	Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng	X	03-301	0907907957
7	Nguyễn Thị Thanh Liễu		20/5/1989	Kinh	Công chức	Chi cục Thuế KV thành phố Sóc Trăng	X	01.003	0968600337

8	Nguyễn Quốc Văn	03/07/1970		Kinh	BSCKI, Trưởng Phòng TC-HC TTYT Mỹ Xuyên,	Sở Y tế	X	V.08.01.03	0919189786
9	Võ Thành Biển	01/01/1970		Kinh	BSCKI, Trưởng Khoa Khám bệnh TTYT Mỹ Xuyên,	Sở Y tế	X	V.08.01.03	0913121898
10	Nguyễn Minh Cảnh	24/12/1970		Kinh	BSCKI, Trưởng Khoa KSBT&HIV/AIDS TTYT Mỹ Xuyên,	Sở Y tế	X	V.08.02.06	0907817647
11	Phạm Kim Dung		15/09/1970	Kinh	BSCKI, Trưởng Trạm Y tế xã Ngọc Đông, TTYT Mỹ Xuyên,	Sở Y tế	X	V.08.02.06	0939875575
12	Huỳnh Thị Tuyết Hồng		06/01/1972	Kinh	BSCKI, Trưởng Khoa Ngoại-Sản, CSSKSS TTYT Mỹ Xuyên,	Sở Y tế	X	V.08.01.03	0979492690
13	Âu Hữu Đức	1976		Kinh	Trưởng phòng KHTH-ĐT- CĐT, Bệnh viện chuyên khoa Sản Nhi,	Sở Y tế	X	V.08.01.03	0919 831 183
14	Nguyễn Thị Cẩm Lê		1988	Kinh	Phó Trưởng Phòng Tổ chức- Hành chính, Bệnh viện chuyên khoa Sản	Sở Y tế	X	06.031	0914 468 184
15	Cao Diệp Duy (Lớp phó)	1990		Kinh	Phó Trưởng phòng, Phòng Công nghệ thông tin, Bệnh viện chuyên	Sở Y tế	X	V.05.02.07	0918 757 099
16	Nguyễn Hoàng Diễm Trâm		1995	Kinh	CN. Y tế công cộng Phòng QLCL-CTXH-CSKH, Bệnh viện chuyên	Sở Y tế	X	V.08.04.10	0376 618 627

17	Trần Thị Mộng Thắm (Lớp phó)		1983	Kinh	Trưởng phòng, Cử nhân Điều dưỡng Phòng Điều dưỡng, Bệnh viện chuyên khoa Sản Nhi	Sở Y tế	X	V.08.05.12	0985 900 926
18	Trần Phương Ngọc Hạnh		1992	Kinh	Bác sĩ Khoa Sản, Bệnh viện chuyên khoa Sản Nhi	Sở Y tế	X	V.08.01.03	0962 919 434
19	Tôn Đăng Khoa	1984		Kinh	Bác sĩ chuyên khoa I Khoa Phụ, Bệnh viện chuyên khoa Sản Nhi	Sở Y tế	X	V.08.01.03	0911 709 118
20	Tê Thị Thu Nguyệt		1981	Khmer	Bác sĩ chuyên khoa I Khoa Phụ, Bệnh viện chuyên khoa Sản Nhi	Sở Y tế	X	V.08.01.03	0834 521 271
21	Nguyễn Sơn Khoa	1993		Kinh	Bác sĩ Khoa HSTC&CD Nhi, Bệnh viện chuyên khoa Sản Nhi	Sở Y tế	X	V.08.01.03	0919 345 580
22	Trần Thị Mỹ Dung		1988	Kinh	Bác sĩ Khoa HSTC&CD Nhi, Bệnh viện chuyên khoa Sản Nhi	Sở Y tế	X	V.08.01.03	0917 242 400
23	Quách Tòng Lai	1973		Kinh	Bác sĩ chuyên khoa I Khoa Ngoại nhi, Bệnh viện chuyên khoa Sản Nhi	Sở Y tế	X	V.08.01.03	0918 319 289
24	Trần Thị Mỹ Anh		1982	Kinh	Trưởng khoa, Thạc sĩ- Bác sĩ Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện chuyên khoa	Sở Y tế	X	V.08.01.03	0989 882 082
25	Phạm Văn Đồng	1983		Kinh	Phó Trưởng khoa, Cử nhân Xét nghiệm Khoa Xét nghiệm, Bệnh viện	Sở Y tế	X	V.08.07.18	0912 891 146

26	Huỳnh Việt Lam	1981		Kinh	Phó Trưởng khoa, Bác sĩ chuyên khoa I Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh viện	Sở Y tế	X	V.08.01.03	0979 860 115
27	Thái Hồng Em		1976	Kinh	Phó Trưởng khoa, Dược sĩ chuyên khoa I Khoa Dược-VTYT, Bệnh viện	Sở Y tế	X	V.08.08.22	0982 772 909
28	Phạm Hiếu Trung	1981		Kinh	Dược sĩ đại học Khoa Dược-VTYT, Bệnh viện chuyên khoa Sản Nhi	Sở Y tế	X	V.08.08.22	0819 941 966
29	Hồ Thị Mỹ Dung		1983	Hoa	Dược sĩ đại học Khoa Dược-VTYT, Bệnh viện chuyên khoa Sản Nhi,	Sở Y tế	X	V.08.08.22	0985 409 049
30	Kha Hiếu Sơn	28/10/1986			Viên chức Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng	Sở Y tế	X	V.08.01.03	0939 961 968
31	Lưu Thanh Mộng	20/11/1984		Kinh	Nhân viên phòng khám đa khoa Mỹ Phước, Trung tâm Y tế huyện Mỹ	Sở Y tế	X	06.032	0975.130.688
32	Nguyễn Thanh Phong	11/11/1986		Kinh	Nhân viên phòng Tổ chức - Hành chính Trung tâm Y tế huyện Mỹ Tú	Sở Y tế	X	01.004	0918.079.640
33	Nguyễn Văn Đầy	1965		Kinh	Trưởng trạm Trạm TT - BVTV Mỹ Tú	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	X	V.03.01.02	0909.711.388
34	Mai Quốc Thức	1989		Kinh	Viên chức Trạm TT - BVTV Mỹ Tú	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	X	V.03.01.02	0335.185.345
35	Châu Ngọc Gọn		1989	Kinh	P.Trưởng trạm Trạm TT - BVTV Thạnh Trị	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	X	V.03.01.02	0987820825

36	Đỗ Thùy Trang		1992	Kinh	Viên chức Trạm TT - BVTV Vĩnh Châu	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	X	V.03.01.02	0985512505
37	Ngô Thanh Liêm		1972	Kinh	Trưởng Trạm TT - BVTV Mỹ Xuyên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	X	V.03.01.02	0984426886
38	Cao Thành Tỳ	1980		Khmer	Trưởng Trạm TT - BVTV CLD	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	X	V.03.01.02	0943.652.767
39	Huỳnh Thị Hồng Thúy		1979	Kinh	Viên chức Trạm TT - BVTV CLD	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	X	V.03.01.02	0839.438.488
40	Hà Hữu Dân	1965		Kinh	P.Trưởng trạm TT - BVTV Kế Sách	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	X	V.03.01.02	0896689818
41	Mai Quốc Thức	1989		Kinh	Viên chức Trạm TT - BVTV Mỹ Tú	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	X	V.03.01.02	0335.185.345
42	Châu Ngọc Gọn		1989	Kinh	P.Trưởng trạm TT - BVTV Thạnh Trị	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	X	V.03.01.02	0987820825
43	Đỗ Thùy Trang		1992	Kinh	Viên chức Trạm TT - BVTV Vĩnh Châu	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	X	V.03.01.02	0985512505
44	Huỳnh Thị Hồng Thúy		1979	Kinh	Viên chức Trạm TT - BVTV CLD	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	X	V.03.01.02	0839.438.488
45	Nguyễn Văn Vũ (Lớp phó)	1974		Kinh	Giám đốc Chi nhánh VPĐK đất đai thị xã Ngã Năm	Sở Tài nguyên và Môi trường	X	01.004	0949 259 829

46	Hồ Huyền Quang	1994		Kinh	Chuyên viên Văn phòng Đăng ký đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường	X	01.003	0965 806 397
47	Lê Thị Ánh Thướt		1984	Kinh	Huấn luyện viên Trung tâm Văn hóa - Thể thao tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	X	V.10.01.03	0898109436
48	Thạch Pho La		1995	Khmer	Diễn viên Đoàn Nghệ thuật Khmer	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	X	V.10.04.15	0332504505
49	Trần Thị Diễm Tuyết		1990	Kinh	TTV Trung tâm Văn hóa tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	X	17.178	0989936730
50	Nguyễn Đình Hải	1973		Kinh	Huấn luyện viên Trung tâm Văn hóa - Thể thao tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	X	V.10.01.03	0914670973
51	Trần Văn Báu	1975		Kinh	Huấn luyện viên Trung tâm Văn hóa - Thể thao tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	X	V.10.01.03	0913773837
52	Ngô Quốc Bảo	1988		Khmer	Di sản viên hạng III Bảo tàng tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	X	V.10.05.17	0932939228
53	Dương Minh Chánh	1983		Khmer	Diễn viên Đoàn Nghệ thuật Khmer	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	X	V.10.04.15	0772111371
54	Trương Ngọc Thâm		1986	Kinh	Cán sự	thanh và Truyền hình S	X	1.004	944966298
55	Dương Thị Thanh Diễm		1989	Kinh	Phó Chủ tịch Hội LHPN xã Hòa Đông	Thị xã Vĩnh Châu	X	01.003	0989519713



56	Nguyễn Thị Xuân		15/02/1988	Kinh	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Xã Vĩnh Quới	Thị xã Ngã Năm	X	01.003	0373581894
57	Đào Thanh Sang	15/12/1985		Kinh	Phó Chủ tịch Hội Nông dân Xã Vĩnh Quới	Thị xã Ngã Năm	X	01.003	0823552229
58	Phan Văn Khởi	16/9/1971		Kinh	Phụ trách Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Xã Vĩnh Quới	Thị xã Ngã Năm	X	01.003	0939518342
59	Trương Trung Tuấn Phi	1987		Kinh	Viên chức Đài Truyền thanh	Thị xã Ngã Năm	X	V.11.02.06	0979.559.071
60	Châu Văn Tá	1973		Kinh	Viên chức Đài Truyền thanh	Thị xã Ngã Năm	X	V.11.02.06	0906.996.332
61	Đoàn Hồng Loan		1990	Kinh	Kế toán viên Đài Truyền thanh	Huyện Mỹ Xuyên	X	06.031	0397919929
62	Lưu Minh Khang	1990		Kinh	Phó Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam Đảng ủy xã Đại Tâm	Huyện Mỹ Xuyên	X	01.003	0975119073
63	Nguyễn Hoàng Kiêm	08/12/1991		Kinh	Phó Chỉ huy trưởng BCH Quân sự xã Ngọc Đông,	Huyện Mỹ Xuyên	X	01.003	0974066250
64	Trần Văn Hòn	04/3/1993		Kinh	PCT Hội Cựu chiến binh xã Ngọc Đông,	Huyện Mỹ Xuyên	X	01.003	0976143628
65	Vương Vĩnh Đại	15/8/1976		Hoa	Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường xã Thạnh	Huyện Mỹ Xuyên	X	01.003	0837586777

66	Thái Bình Dương	1990		Kinh	Viên chức Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Huyện Trần Đề	X	V.05.02.09	0944800083
67	Liều Minh Giàu	1995		Kinh	Phụ trách Tuyên giáo Đảng ủy thị trấn Lịch Hội Thượng	Huyện Trần Đề	X	01.003	0944943858
68	Chung Ngọc Minh	1978		Kinh	Phó Hiệu trưởng Trường tiểu học thị trấn Trần Đề B	Huyện Trần Đề	X	V.07.03.08	0939089405
69	Huỳnh Dương Tiến	1994		Kinh	Phó Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam Đảng ủy xã Liêu Tú	Huyện Trần Đề	X	01.003	0947343502
70	Diệp Thúy Duyên		1982	Kinh	Phó Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Trung Bình	Huyện Trần Đề	X	V.07.02.05	0916875166
71	Trà Thị Mỹ Phước		1988	Khmer	Phó Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Lịch Hội Thượng	Huyện Trần Đề	X	V.07.02.05	0344555949
72	Lý Thị Bé Thảo		1989	Khmer	Phó Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Trần Đề	Huyện Trần Đề	X	V.07.02.05	0367406078
73	Mã Lệ Trinh		1986	Kinh	Phó Hiệu trưởng Trường Mẫu giáo Trung Bình	Huyện Trần Đề	X	V.07.02.04	0389495443
74	Trần Thị Mộc Trinh		1988	Khmer	Viên chức Trường TH Long Phú B	Huyện Long Phú	X	06032	0766866228
75	Huỳnh Văn Siêng	1978		Khmer	Viên chức Trường TH Tân Hưng C	Huyện Long Phú	X	V.07.03.08	0983430702



76	Nguyễn Tuấn Thanh	27/06/1988		Kinh	Viên chức Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Huyện Cù Lao Dung	X	01.004	0943712727
77	Nguyễn Thị Yến		28/9/1990	Kinh	Viên chức Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Huyện Cù Lao Dung	X	01.004	0933362607
78	Lê Văn Lam	1978		Kinh	Giáo viên Trường THCS An Thạnh 2	Huyện Cù Lao Dung	X	V07.04.11	0786835686
79	Huỳnh Trường Sang	02/12/1981		Kinh	Phụ trách Tổ chức Đảng ủy	Huyện Mỹ Tú	X	01.003	0868 643 543
80	Lê Hoàng Trị	30/10/1991		Kinh	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Xã Long Hưng	Huyện Mỹ Tú	X	01.003	0971185143
81	Trần Hoàng Khải	06/07/1987		Kinh	Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam Xã Hưng Phú	Huyện Mỹ Tú	X	01.003	0969638163
82	Phan Thị Ngọc Đào	10/02/1985		Kinh	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ Nữ Việt Nam Xã Hưng Phú	Huyện Mỹ Tú	X	01.003	0984828122
83	Trần Văn Bềnh	29/10/1974		Kinh	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Xã Hưng Phú	Huyện Mỹ Tú	X	01.003	0949498809
84	Lê Thanh Việt	20/12/1977			Cán bộ phụ trách Tổ chức Đảng ủy xã Phong Năm	Huyện Kế Sách	X	01.003	0819468893
85	Đỗ Thanh Nhí	27/10/1993			Công chức ĐC-NN-XD & MT xã Đại Hải	Huyện Kế Sách	X	01.003	0377 505 606



86	Huỳnh Khiết Như				Bí thư Đoàn TNCSHCM Thị trấn Kế Sách	Huyện Kế Sách	X	01.003	0932845688
87	Nguyễn Thị Ảnh		1984		Viên chức Trường MG Thới An Hội	Huyện Kế Sách	X	06.031	0946310585
88	Khru Quốc Khánh	1988			Chủ tịch MTTQ xã Trinh Phú	Huyện Kế Sách	X	01.003	0336379565
89	Nguyễn Thị Thu Thương		1988		Công chức UBND xã An Mỹ	Huyện Kế Sách	X	01.005	0939285169
90	Nguyễn Kim Xứng		1982		Công chức UBND xã An Mỹ	Huyện Kế Sách	X	01.005	0393508533
91	Trương Thành Nghiệp	1980			Phụ trách Tổ chức Đảng ủy xã Kế An	Huyện Kế Sách	X	01.003	0978633377
92	Triệu Trần Quyền	1984		Kinh	Phó Chủ tịch HĐND phụ trách Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy xã Phong Năm	Huyện Kế Sách	X	01.003	0902959525
93	Nguyễn Hoàng Nhứt	1976		Kinh	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Phong Năm	Huyện Kế Sách	X	01.003	0977558966
94	Trần Vũ Linh	1995		Kinh	Bí thư Đoàn thanh niên CS Hồ Chí Minh xã Phong Năm	Huyện Kế Sách	X	01.003	0389397339
95	Nguyễn Văn Điện	1982		Kinh	Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự xã Phong Năm	Huyện Kế Sách	X	01.005	0939630764

X.H.C.N
SỞ
ỘI VỤ
SỞ T

96	Huỳnh Văn Liệt	1984		Kinh	Phụ trách Tổ chức Đảng ủy xã Thạnh Tân	Huyện Thạnh Trị	X	01.003	0977753791
97	Huỳnh Công Hiếu	1990		Kinh	PT. UBKT Đảng ủy xã Tuần Túc	Huyện Thạnh Trị	X	01.003	0374 622 165
98	Nguyễn Thị Thanh Quyên		1989	Kinh	Viên chức Đội Quản lý bến xe Thạnh Trị	Huyện Thạnh Trị	X	06.032	091 8785709
99	Trần Thanh Hòa	1991		Kinh	Nhân viên Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện	Huyện Thạnh Trị	X	13.095	097 6699220
100	Giang Thái Nhân	1983		Kinh	Giáo viên THCS Thạnh Tân	Huyện Thạnh Trị	X	V.07.04.11	0988699575

